**QUY TẮC**

**BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM NGHỀ NGHIỆP**

 *(Ban hành kèm theo quyết định số: 60/05/QĐ-TGĐ ngày 21/06/2005 của Bảo Hiểm AAA)*

**Các Điều kiện bảo hiểm chung**

**Điều 1. Điều khoản bảo hiểm**

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm tổn thất phát sinh từ các khiếu nại, được thực hiện lần đầu chống lại Người được bảo hiểm và được thông báo cho Doanh nghiệp bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm, mà Người được bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường khi thực hiện nghề nghiệp nêu trong Phụ lục hợp đồng bảo hiểm. Dựa vào các điều kiện, điều khoản, các điểm loại trừ và các mức giới hạn, Hợp đồng bảo hiểm này sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm phần trách nhiệm pháp lý của Người được bảo hiểm đối với các khiếu nại bồi thường của các Bên thứ ba.

Bất kỳ khiếu nại của bên thứ ba phải:

i) là yêu cầu bồi thường thiệt hại, bao gồm các chi phí của Người được bảo hiểm với sự chấp thuận của doanh nghiệp bảo hiểm, và

ii) đối với thương tật thân thể, thiệt hại vật chất hoặc thiệt hại về xây dựng phát sinh từ hành động bất cẩn, lỗi bất cẩn, hoặc quên sót do bất cẩn mà Người được bảo hiểm đã thực hiện hoặc được cho là đã thực hiện trong thời hạn bảo hiểm hoặc trong thời hạn theo sau ngày hồi tố được quy định trong hợp đồng bảo hiểm, và

iii) xảy ra trong quá trình thực hiện dịch vụ nghề nghiệp thông thường của Người được bảo hiểm với vai trò là Kiến trúc sư, Kỹ sư tư vấn, Nhà thiết kế, Tư vấn kỹ thuật hoặc các Giám đốc công trình xây dựng [của công trình được nêu trong Hợp đồng bảo hiểm].

*(Chọn nghề loại nghiệp phù hợp yêu cầu của Người được bảo hiểm. Đối với các hợp đồng bảo hiểm cấp theo năm, các từ trong ngoặc vuông không được sử dụng)*

iv) liên quan đến hành động bất cẩn, lỗi do bất cẩn hoặc quên sót do bất cẩn được thực hiện, hoặc có thể đã được thực hiện, hoặc được cho là đã được thực hiện sau ngày hợp đồng bảo hiểm này có hiệu lực.

**Điều 2. Các Điều kiện**

**1. Giới hạn trách nhiệm bảo hiểm**

1. a) Tổng mức trách nhiệm (bao gồm cả phí tổn và chi phí bào chữa do người được bảo hiểm chấp thuận bất kể số khiếu nại và số tiền của các khiếu nại do bên thứ ba đưa ra nhằm chống lại người được bảo hiểm) mà doanh nghiệp bảo hiểm phải trả sẽ không vượt quá giới hạn trách nhiệm bảo hiểm quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và là mức trách nhiệm gộp cho tất cả các khiếu nại của bên thứ ba đưa ra chống lại người được bảo hiểm trong thời hạn bảo hiểm.

Trường hợp có nhiều hơn một người được bảo hiểm hoặc có nhiều hơn một người hoặc một tổ chức đưa ra nhiều khiếu nại hoặc khiếu kiện thì giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không tăng lên.

b) Trong mọi trường hợp, đối với mỗi khiếu nại hay một loạt khiếu nại phát sinh theo Hợp đồng bảo hiểm thì doanh nghiệp bảo hiểm chỉ bồi thường cho người được bảo hiểm số tiền trong giới hạn trách nhiệm bảo hiểm quy định tại Giấy chứng nhận bảo hiểm/Phụ lục hợp đồng (sau khi trừ đi số tiền mà doanh nghiệp bảo hiểm đã chi để thanh toán các khoản chi phí và phí tổn hoặc bồi thường) hoặc bất kỳ số tiền nào ít hơn để bồi thường cho một hoặc nhiều khiếu nại đó. Sau khi đã bồi thường như trên, doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến các khiếu nại trên và sẽ không phải quản lý, kiểm soát các khiếu nại này (trừ trường hợp thế quyền bảo hiểm) hoặc trả các chi phí có liên quan.

**2. Mức khấu trừ/Tự bảo hiểm**

Căn cứ vào giới hạn trách nhiệm bảo hiểm, đối với mỗi và tất cả các khiếu nại của bên thứ ba trong thời hạn bảo hiểm, trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm chỉ bao gồm các chi phí giải quyết khiếu nại và các chi phí bào chữa được người được bảo hiểm chấp thuận, với Điều kiện các chi phí này vượt quá mức khấu trừ quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Phụ lục hợp đồng.

Mức khấu trừ được áp dụng đối với mỗi và mọi khiếu nại của bên thứ ba bất kể có phải bồi thường hay không và không áp dụng giới hạn trách nhiệm bảo hiểm.

Trong vòng mười ngày, người được bảo hiểm sẽ thanh toán các chi phí và bồi thường tổn thất nếu doanh nghiệp bảo hiểm yêu cầu bằng văn bản. Tuy nhiên, dù tính riêng hay tính gộp thì tổng số tiền mà người được bảo hiểm thanh toán theo yêu cầu đối với mỗi một khiếu nại sẽ không vượt quá mức khấu trừ quy định tại Giấy chứng nhận bảo hiểm/Phụ lục hợp đồng.

**3. Trách nhiệm bào chữa, chi phí và phí tổn**

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ bào chữa bất kỳ khiếu kiện nào chống lại người được bảo hiểm đối với những tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm, thậm chí nếu khiếu nại đó là vô căn cứ, gian lận hoặc dối trá và doanh nghiệp bảo hiểm sẽ tiến hành Điều tra và giải quyết bất kỳ khiếu nại hoặc khiếu kiện nào mà họ cho là thỏa đáng. Tuy nhiên, doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không có trách nhiệm phải thanh toán bất kỳ khiếu nại hoặc phán quyết hoặc bào chữa bất kỳ khiếu kiện nào sau khi đã bồi thường hết giới hạn trách nhiệm bảo hiểm.

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không có trách nhiệm chi trả bất kỳ chi phí và/hoặc phí tổn trừ khi doanh nghiệp bảo hiểm đã đồng ý bằng văn bản trước khi các chi phí hoặc phí tổn đó phát sinh. Sự đồng ý đó không được rút lại nếu không có lý do hợp lý.

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường bất kỳ khiếu nại nào nếu không được sự đồng ý của người được bảo hiểm. Tuy nhiên, nếu người được bảo hiểm từ chối bất kỳ bồi thường nào mà doanh nghiệp bảo hiểm đề xuất và quyết định bác bỏ khiếu nại đó hoặc tiếp tục theo kiện liên quan đến khiếu nại này thì trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm đối với khiếu nại đó sẽ không vượt quá số tiền mà lẽ ra nó đã được giải quyết bao gồm các chi phí phát sinh cho đến ngày từ chối

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ xác định tính chất hợp lý của những chi phí này theo các tiêu chuẩn hiện hành.

**4. Ý nghĩa của các khiếu nại được thiết lập của bên thứ ba và các Điều khoản về thông báo**

Với mục đích của quy tắc này, khiếu nại của bên thứ ba được coi là lập lần đầu tiên ngay sau khi người được bảo hiểm và/hoặc đại lý hoặc đại diện của người được bảo hiểm:

1. a) nhận được văn bản yêu cầu bồi thường những tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm, bao gồm chi phí khiếu kiện hoặc tổ chức phap lý hoặc các thủ tục trọng tài; hoặc

b) biết được người có yêu cầu đòi bồi thường; hoặc

c) biết được bất kỳ một sự việc, tình huống hoặc sự kiện nào có thể phán đoán hợp lý rằng sẽ dẫn đến một khiếu nại trong tương lai bất kể sự việc nào nêu trên xảy ra trước.

Nếu có bất kỳ vụ kiện nào chống lại người được bảo hiểm phát sinh sau này do kết quả trực tiếp của bất kỳ mọi vấn đề hoặc những vấn đề nào đối với thông báo đưa ra theo các điểm b hoặc c nêu trên, bất kể những khiếu kiện đó diễn ra trong thời hạn bảo hiểm hay sau khi hết hạn hợp đồng, thì vẫn được coi là khiếu nại được lập lần đầu tiên nhằm chống lại người được bảo hiểm tại thời điểm người được bảo hiểm lần đầu tiên biết được sự kiện hoặc những sự kiện đó. Tuy nhiên, doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm đối với bất kỳ sự kiện hoặc những sự kiện mà trong vòng 2 năm kể từ ngày thông báo bằng văn bản nói trên đưa ra mà không dẫn đến thủ tục pháp lý nào chống lại người được bảo hiểm.

**5. Nghĩa vụ của người được bảo hiểm trong trường hợp phát hiện tổn thất**

Điều kiện tiên quyết để doanh nghiệp bảo hiểm chịu trách nhiệm theo hợp đồng bảo hiểm là người được bảo hiểm phải:

Trong thời hạn sớm nhất có thể được, nhưng trong mọi trường hợp không được chậm hơn ba mươi (30) ngày kể từ ngày hết hạn thời hạn bảo hiểm ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Phụ lục hợp đồng, người được bảo hiểm phải gửi thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp bảo hiểm hoặc người đại diện được ủy quyền của doanh nghiệp bảo hiểm với đầy đủ thông tin về thời gian, địa điểm và tình huống phát sinh tổn thất, tên và địa chỉ của những người bị thương và của nhân chứng nếu có.

Gửi ngay cho doanh nghiệp bảo hiểm mọi thư yêu cầu, thông báo, trát triệu tập hoặc các yêu cầu khác mà người được bảo hiểm hoặc đại diện của họ đã nhận nếu có khiếu nại phát sinh hay khiếu kiện chống lại người được bảo hiểm. Người được bảo hiểm hay đại diện của họ không được thừa nhận, hứa hẹn hoặc chi trả bất cứ khoản tiền nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm. Doanh nghiệp bảo hiểm có quyền đứng tên người được bảo hiểm tiến hành bào chữa hoặc giải quyết bất kỳ khiếu nại nào hoặc vì lợi ích của chính mình thay mặt người được bảo hiểm theo đuổi bất kỳ khiếu kiện nào và được tự mình toàn quyền trong việc tiến hành bất kỳ thủ tục pháp lý và giải quyết bất kỳ khiếu nại nào.

Hợp tác với doanh nghiệp bảo hiểm và cung cấp tài liệu theo yêu cầu của doanh nghiệp bảo hiểm, nếu cần thì phải cam kết để đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm kiểm tra và thẩm tra, và tham dự các cuộc thẩm vấn, khai báo và xét xử, hỗ trợ việc giải quyết bồi thường, thu thập và cung cấp các bằng chứng, mời nhân chứng tham dự và tiến hành tố tụng cũng như trong việc cung cấp bản cáo trạng cho đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm và tham gia các cuộc họp với các đại diện đó của doanh nghiệp bảo hiểm liên quan đến việc thẩm tra và/hoặc bào chữa và không thu phí doanh nghiệp bảo hiểm về những việc trên.

Thực hiện các quyền hợp đồng để bác bỏ hoặc yêu cầu trọng tài xét xử bất kỳ khiếu nại nào chống lại người được bảo hiểm theo sự hướng dẫn của doanh nghiệp bảo hiểm.

**6. Cam kết**

Các bên cam kết rằng các lời khai và các chi tiết nêu trong Giấy yêu cầu bảo hiểm đề cập tại Giấy chứng nhận bảo hiểm/Phụ lục hợp đồng và bất kỳ thông tin bổ sung nào liên quan do người được bảo hiểm hoặc đại diện của người được bảo hiểm cung cấp là cơ sở và là bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm

Bằng việc chấp thuận Hợp đồng bảo hiểm, người được bảo hiểm đồng ý rằng:

1. a. Những khai báo, các chi tiết trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và các thông tin bổ sung do người được bảo hiểm cung cấp và Hợp đồng bảo hiểm được cấp dựa trên cơ sở tính xác thực của các thông tin đó; và

b. Trường hợp Giấy yêu cầu bảo hiểm hoặc bất kỳ thông tin bổ sung nào có những điểm không đúng sự thật gây ảnh hưởng quan trọng đến việc doanh nghiệp bảo hiểm chấp nhận rủi ro thì Hợp đồng bảo hiểm sẽ trở nên vô hiệu.

**7. Luật áp dụng và thẩm quyền xét xử**

Sự tồn tại, tính hiệu lực, việc hủy bỏ và giải thích Hợp đồng bảo hiểm hoàn toàn tuân theo và được Điều chỉnh bởi luật pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Các bên trong Hợp đồng sẽ hoàn toàn tuân theo phán quyết của toà án của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về bất kỳ tranh chấp hoặc khiếu nại nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, bao gồm cả sự tồn tại, tính hiệu lực, việc hủy bỏ và giải thích hợp đồng bảo hiểm.

Ngoài ra còn áp dụng các quy định pháp luật trong nước về Hợp đồng bảo hiểm.

**8. Những thay đổi quan trọng**

1. a) Thay đổi quyền kiểm soát của người được bảo hiểm

Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát của người được bảo hiểm dù về tài chính hoặc bất kỳ phương diện nào khác và bất kể theo quy định của pháp luật, hành động tự nguyện của người được bảo hiểm hoặc do sát nhập, mua hoặc bán tài sản hoặc cổ phiếu hay bất kỳ hình thức nào khác thì tất cả hoặc bất kỳ khiếu nại nào của bên thứ ba thuộc phạm vi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm này được lập lần đầu tiên bằng văn bản sau các thay đổi trên sẽ không được chấp thuận trừ khi doanh nghiệp bảo hiểm đồng ý bằng văn bản tiếp tục duy trì Hợp đồng bảo hiểm và đồng thời phải tuân theo các Điều khoản do doanh nghiệp bảo hiểm đưa ra.

b) Tăng hoặc giảm rủi ro

Nếu trong thời hạn bảo hiểm xảy ra một sự kiện quan trọng làm thay đổi thông tin đã nêu trong Giấy yêu cầu bảo hiểm hoặc các giấy tờ khác dẫn đến thay đổi cơ bản về rủi ro thì người được bảo hiểm phải thông báo ngay lập tức bằng văn bản cho doanh nghiệp bảo hiểm về sự thay đổi đó. Khi đó doanh nghiệp bảo hiểm có thể hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hoặc đồng ý cho người được bảo hiểm được tiếp tục duy trì Hợp đồng bảo hiểm với các Điều kiện Điều khoản sửa đổi theo yêu cầu của doanh nghiệp bảo hiểm.

1. c) Thông báo

Việc thông báo cho bất kỳ đại lý nào hoặc việc đại lý hay người đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm tự biết cũng không ảnh hưởng đến việc chấm dứt hay thay đổi bất kỳ phần nào của Hợp đồng bảo hiểm hoặc cản trở doanh nghiệp bảo hiểm khẳng định quyền của mình theo hợp đồng, và cũng không làm thay đổi hay hủy bỏ các Điều khoản hợp đồng trừ khi doanh nghiệp cấp Điều khoản sửa đổi bổ sung. Điều khoản sửa đổi bổ sung đó được coi là một phần của Hợp đồng bảo hiểm.

Việc thực hiện quyền chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm ngoài tuân theo quy định của điểm 9 dưới đây. Trong trường hợp không thỏa thuận được về các Điều kiện Điều khoản sửa đổi thì doanh nghiệp bảo hiểm có thể hủy Hợp đồng bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày doanh nghiệp bảo hiểm thông báo cho người được bảo hiểm. Việc hủy bỏ sẽ có hiệu lực sau 30 ngày và tuân theo quy định tại điểm 9 dưới đây.

**9. Điều khoản chấm dứt hợp đồng bảo hiểm**

Doanh nghiệp bảo hiểm hoặc người được bảo hiểm có thể hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm bằng cách gửi thông báo bằng văn bản trong đó thông báo thời điểm hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm nhưng không được sớm hơn 30 ngày kể từ ngày thông báo. Tuy nhiên trường hợp người được bảo hiểm không đóng phí bảo hiểm theo thời hạn thỏa thuận trong Hợp đồng thì doanh nghiệp bảo hiểm có thể hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm nhưng không được sớm hơn 14 ngày kể từ ngày thông báo ý định hủy bỏ bằng văn bản.

Thông báo được tính từ nửa đêm của ngày hôm sau ngày gửi thông báo theo dấu bưu đIện.

Có thể Điều chỉnh phí bảo hiểm vào thời điểm việc hủy bỏ có hiệu lực hoặc sớm nhất có thể sau đó. Doanh nghiệp bảo hiểm hoặc đại diện doanh nghiệp bảo hiểm sẽ thanh toán cho người được bảo hiểm bất cứ khoản phải hoàn trả nào.

Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm thì doanh nghiệp bảo hiểm sẽ hoàn trả cho người được bảo hiểm phần phí bảo hiểm của thời gian hủy bỏ theo tỉ lệ.

Trường hợp người được bảo hiểm hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm thì doanh nghiệp bảo hiểm sẽ được hưởng toàn bộ số phí của thời hạn bảo hiểm.

Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt ngay lập tức sau khi doanh nghiệp bảo hiểm đã bồi thường hết giới hạn trách nhiệm bảo hiểm cho một hay nhiều khiếu nại, và trong trường đó doanh nghiệp bảo hiểm được hưởng đầy đủ phí bảo hiểm.

**10. Thế quyền**

Trường hợp xảy ra khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm thì người được bảo hiểm ngoài chuyển quyền yêu cầu bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân bồi hoàn cho doanh nghiệp bảo hiểm. Người được bảo hiểm ngoài chuyển giao các tài liệu chính thức và giấy tờ, làm bất kỳ việc gì cần thiết để đảm bảo các quyền đó. Người được bảo hiểm không làm gì ảnh hưởng đến quyền này sau khi tổn thất xảy ra.

**11. Kiểm toán**

Doanh nghiệp bảo hiểm có thể kiểm tra và kiểm toán các báo cáo và sổ sách kế toán của người được bảo hiểm bất cứ lúc nào trong thời hạn bảo hiểm và thời hạn mở rộng sau đó và trong vòng 3 năm sau khi kết thúc thời hạn bảo hiểm trong chừng mực các hồ sơ sổ sách có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm.

**12. Hành động chống lại doanh nghiệp bảo hiểm**

Người được bảo hiểm không được kiện đòi doanh nghiệp bảo hiểm để thu hồi bất kỳ tổn thất nào theo Hợp đồng bảo hiểm cho tới khi khoản tổn thất đã được xác định:

1. - theo phán quyết cuối cùng của tòa án chống lại người được bảo hiểm và khi hết thời hạn kháng án mà không có kháng án, hoặc nếu có kháng án thì cho tới khi kháng án đã được phán quyết,

- hoặc bằng thỏa thuận giữa các bên với sự đồng ý bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm, với Điều kiện tiên quyết là người được bảo hiểm hoàn toàn tuân thủ mọi Điều kiện Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm.

Mọi khiếu nại của người được bảo hiểm hay người khác chống lại doanh nghiệp bảo hiểm sẽ chỉ có hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ khi phát sinh tổn thất.

**13. Các biện pháp đề phòng hạn chế tổn thất**

Người được bảo hiểm, bằng chi phí của mình và trong thời gian hợp lý, có nghĩa vụ khắc phục bất kỳ tình trạng nguy hiểm nào có thể dẫn đến tổn thất hoặc thiệt hại hoặc loại bỏ những gì theo yêu cầu của doanh nghiệp bảo hiểm

**14. Hợp đồng bảo hiểm khác**

Doanh nghiệp bảo hiểm chỉ bồi thường phần vượt quá trách nhiệm của Hợp đồng bảo hiểm nào khác đang có hiệu lực và có thể thu hồi được của người được bảo hiểm bất kể hợp đồng đó là Hợp đồng bảo hiểm lớp gốc, hợp đồng đóng góp, hợp đồng vượt mức, hợp đồng có Điều kiện hoặc bất kỳ một hình thức hợp đồng nào khác, trừ khi Hợp đồng bảo hiểm khác đó được áp dụng đặc biệt như là Hợp đồng vượt mức bồi thường vượt quá giới hạn trách nhiệm bảo hiểm theo Quy tắc này.

**15. Chuyển nhượng**

Hợp đồng bảo hiểm sẽ vô hiệu nếu được chuyển nhượng hoặc chuyển giao mà không được doanh nghiệp bảo hiểm đồng ý trước bằng văn bản. Tuy nhiên, nếu người được bảo hiểm chết hoặc bị phán quyết là không đủ năng lực hành vi thì Hợp đồng bảo hiểm sẽ được chuyển cho đại diện hợp pháp của người được bảo hiểm với các rủi ro được bảo hiểm và các trách nhiệm pháp lý vẫn được giữ nguyên.

**16. Cam kết thanh toán phí**

Điều kiện cơ bản và tuyệt đối đặc biệt của hợp đồng bảo hiểm này là phí bảo hiểm đến hạn phải được thanh toán cho doanh nghiệp bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ ngày chấp nhận bảo hiểm.

Nếu điều kiện này không được tuân thủ, hợp đồng bảo hiểm này sẽ tự động mất hiệu lực và doanh nghiệp bảo hiểm sẽ hết mọi trách nhiệm.

**Điều 3. Định nghĩa**

**A. Thương tật thân thể**

là tổn thương về thân thể bao gồm: chết, bị thương hoặc tổn hại sức khỏe.

**B. Thiệt hại vật chất**

là tài sản hữu hình bị phá hủy, tổn thất hay thiệt hại

**C. Thiệt hại công trình xây dựng**

Thiệt hại vật chất hay khiếm khuyết trong các công trình do bên thứ ba xây dựng trên cơ sở thiết kế quy hoạch do người được bảo hiểm thực hiện dưới sự giám sát của người được bảo hiểm.

**D. Tiền bồi thường** nghĩa là

Chỉ là tiền bồi thường thiệt hại và không bao gồm thiệt hại do các khoản phạt, hoàn trả hoặc rút lại chi phí dịch vụ chuyên nghiệp

**E. Các bên thứ ba**

Tất cả mọi người không phải là một bên trong hợp đồng bảo hiểm. Khi hợp đồng bảo hiểm có nhiều hơn một Người được bảo hiểm, những Người được bảo hiểm bổ sung không được xem chính họ là Bên thứ ba.

**F. Khiếu nại đòi bồi thường** nghĩa là

Bất kỳ yêu cầu nào mà Người được bảo hiểm nhận được đòi tiền hoặc dịch vụ, bao gồm dịch vụ khiếu kiện hoặc sử dụng trọng tài chống lại Người được bảo hiểm, trong thời hạn bảo hiểm.

**G. Khiếu nại hàng loạt** có nghĩa là

Hai hay nhiều khiếu nại phát sinh từ một hành vi bất cẩn (ví dụ từ cùng một lỗi tính toán, lỗi hoạch định hoặc giám sát) bất kể số người bị thiệt hại. Tất cả các khiếu nại này được coi là một khiếu nại và ngày xảy ra tổn thất là ngày mà khiếu nại đầu tiên trong một loạt các khiếu nại được phát ra bằng văn bản chống lại người được bảo hiểm.

**H. Giới hạn trách nhiệm bảo hiểm**

Số tiền bảo hiểm tối đa (tính chung cho cả thương tật thân thể, thiệt hại vật chất và thiệt hại công trình cùng tất cả các chi phí và phí tổn có liên quan) có thể được trả trong toàn bộ thời hạn bảo hiểm, bất kể những tổn thất đó phát sinh do một sự kiện duy nhất hoặc do nhiều sự kiện tổn thất.

**I. Mức khấu trừ**

Phần của tổn thất mà Người được bảo hiểm tự gánh chịu, bao gồm phần trả cho tổn thất và chi phí, dù tổn thất có được trả hay không.

**J. Thời hạn bảo hiểm**

Thời hạn bắt đầu từ ngày chấp nhận bảo hiểm cho đến ngày kết thúc Hợp đồng bảo hiểm được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/phụ lục hợp đồng hoặc đến ngày hợp đồng bị hủy bỏ (nếu có).

**K. Chi phí**

1. a) chi phí trả cho luật sư do doanh nghiệp bảo hiểm chỉ định;
2. b) tất cả các lệ phí, chi phí và phí tổn phát sinh từ việc Điều tra, chỉnh lý, bào chữa và phúc thẩm một khiếu nại, nếu doanh nghiệp bảo hiểm ngoài chịu; hoặc
3. c) chi phí trả cho luật sư do người được bảo hiểm chỉ định với sự đồng ý bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm;

Tuy nhiên, chi phí không bao gồm lương trả cho nhân viên làm việc chính thức của doanh nghiệp bảo hiểm.

**L. Người được bảo hiểm**

1. a) một hay nhiều người có tên trong Giấy chứng nhận bảo hiểm/Phụ lục hợp đồng
2. b) Người được bảo hiểm, công ty hoặc hiệp hội có tên trong Phụ lục đơn bảo hiểm, bao gồm đối tác và nhân viên và nhửng đối tác mới trong tương lai kể từ ngày họ tham gia và được nêu tên trong Phụ lục hợp đồng bảo hiểm

Trong việc thực hiện, bởi hoặc thay mặt Người được bảo hiểm, bất kỳ công việc nào với tư cách là ***kiến trúc sư, kỹ sư, nhà thiết kế, tư vấn kỹ thuật và/hoặc giám đốc công trình xây dựng.*** (xóa các từ in đậm nghiêng nếu không phù hợp).

Với điều kiện là, ngày hồi tố đối với bất kỳ đối tác nào sẽ tham gia trong tương lai sẽ luôn là ngày người này khởi sự làm việc toàn bộ 100% cho Người được bảo hiểm. Khiếu nại phát sinh từ một trong những vị trí sau cùng của người này khi tham gia bảo hiểm chung với Người được bảo hiểm khác với người được bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm này sẽ không được bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm.

**M. Dịch vụ, hoạt động và bổn phận chuyên môn**

Nghĩa là việc Người được bảo hiểm thực hiện bất kỳ công việc chuyên môn nào liên quan đến việc thiết kế, dịch vụ tư vấn, tiền thiết kế, bảng chi tiết kỷ thuật, tính toán thông tin kỹ thuật, nghiên cứu khả thi, giám định, cung cấp dịch vụ kiểm định, quản lý dự án, và giám sát công việc xây dựng (nhưng chỉ liên quan đến các loại việc nêu trong Phụ lục hợp đồng bảo hiểm) được thực hiện bởi hoặc dưới sự kiểm soát trực tiếp của một kiến trúc sư, kỹ sư, giám định viên, có tay nghề phù hợp hoặc nhà chuyên môn phù hợp dù người đó là nhân viên hoặc làm việc dưới sự kiểm soát hoặc theo hợp đồng với Người được bảo hiểm.

**Điều 4. Các điểm loại trừ**

Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ không bồi thường cho người được bảo hiểm những khiếu nại:

 4.1. Phát sinh từ việc mất khả năng thanh toán của Người được bảo hiểm.

4.2. Đối với tổn thất

1. mà Người được bảo hiểm đã hoặc có thể đã mua bảo hiểm theo một Đơn bảo hiểm xây dựng, lắp đặt, ngay cả nếu Đơn này có chứa một điều khoản phụ;
2. phát sinh từ việc khuyến cáo các yêu cầu hoặc không khuyến cáo các yêu cầu hoặc không duy trì bất kỳ hình thức bảo hiểm, bảo lãnh hoặc cam kết, dù đối với Người được bảo hiểm hoặc người khác;

4.3. Đối với tổn thất

1. sự xảy ra của nó được mong đợi với mức độ chắc chắn cao hoặc rủi ro của nó đã được chấp nhận bằng việc chọn một phương pháp làm hoặc vật liệu đặc biệt cho mục đích hạ thấp chi phí và đẩy nhanh công việc;
2. được gây ra do việc áp dụng (sử dụng hoặc lựa chọn) phương pháp hoạch định hoặc tính toán mà việc ứng dụng dụng của nó đã không được thử nghiệm hợp lý cho mục đích sử dụng định sẳn theo các quy luật khoa học kỹ thuật được công nhận (rủi ro thiết kế và thử nghiệm);

4.4. a) được thông báo hoặc thực hiện chống lại Người được bảo hiểm trước ngày có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm này.

b) trực tiếp hoặc gián tiếp dựa trên, có thể quy cho, hoặc là hậu quả của bất kỳ sự kiện hoặc hoàn cảnh nào mà Người được bảo hiểm nhận biết lần đầu trước ngày có hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm bảo hiểm này và Người được bảo hiểm đã biết hoặc đáng ra phải biết nếu tiềm tàng khả năng dẫn đến một khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm bảo hiểm này.

* 1. đối với tổn thất gây ra bởi, hoặc phát sinh từ hoặc việc không tuân thủ các quy định pháp luật về xây dựng được áp dụng;

4.6. phát sinh từ trách nhiệm của người khác mà người được bảo hiểm gánh chịu bằng thỏa thuận dưới bất kỳ hợp đồng nào, dù bằng lời nói hoặc bằng văn bản, trừ trường hợp trách nhiệm đó mặc nhiên gắn kết với Người được bảo hiểm cho dù có thỏa thuận như vậy hay không;

4.7. Phát sinh từ

a) hành vi của một cá nhân, công ty, đối tác hoặc liên doanh mà Người được bảo hiểm là đối tác, quan chức, thành viên hoặc nhân viên, mà không nêu trong phụ lục hợp đồng bảo hiểm như là một Người được bảo hiểm, trừ trường hợp được bổ sung vào hợp đồng bảo hiểm một cách đặc biệt;

b) bất kỳ hợp đồng nào mà Người được bảo hiểm hành động như là Nhà thầu cho dù có liên quan đến nghề nghiệp nêu trong Phụ lục bảo hiểm hay không

* 1. phát sinh từ việc hoạch định, chế tạo hoặc sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm hoặc lắp đặt hay từ những hư hỏng hay khuyết tật bên trong những sản phẩm mà người được bảo hiểm chế tạo toàn bộ hoặc từng bộ phận hoặc chế tạo bởi:

* 1. a) một công ty mà người được bảo hiểm quản lý hoặc nắm quyền kiểm soát đáng kể

b) một công ty có liên quan về mặt tài chính với người được bảo hiểm (ví dụ công ty mẹ, liên doanh, văn phòng chung...); hoặc

1. một công ty mà nhân viên của họ có liên quan đến hoạt động của người được bảo hiểm

4.9 phát sinh từ việc vi phạm bất kỳ thương hiệu, giấy phép hoặc quyền sở hữu trí tuệ

 4.10 đối với các tổn thất

a) phát sinh từ việc sở hữu, thuê mướn, vận hành, bảo trì, sử dụng hoặc sửa chữa bất kỳ tài sản hoặc bất động sản, bao gồm thiệt hại tài sản cho tài sản được Người được bảo hiểm sở hữu, chiếm dụng, đi thuê.

b) tài sản thuộc sự kiểm soát quản lý của Người được bảo hiểm hoặc nhân viên của Người được bảo hiểm.

c) phát sinh từ quyền sở hữu, bảo trì, vận hành hoặc sử dụng, bao gồm chất dỡ hàng, bởi hoặc đại diện Người được bảo hiểm, hoặc theo lệnh của Người được bảo hiểm, đối với bất kỳ tàu bè, ô-tô, mô-tô, máy bay hoặc xe có động cơ các loại;

d) do bất khả kháng (ví dụ động đất).

e) phát sinh từ việc sản xuất, bán hoặc cung cấp sản phẩm và/hoặc việc thực hiện công việc (ví dụ lắp đặt, thay thế, sửa chữa, dịch vụ, chữa trị) ngay cả các hoạt động đó có thể được Người được bảo hiểm thực hiện có liên quan đến dịch vụ chuyên môn của Người được bảo hiểm;

f) đối với thương tật thân thể, tổn thương cá nhân, bệnh tật hoặc chết của nhân viên của Người được bảo hiểm phát sinh từ và trong quá trình làm việc cho Người được bảo hiểm; hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào mà Người được bảo hiểm hoặc Người phải gánh trách nhiệm đó giống như Nhà bảo hiểm có thể chịu trách nhiệm, theo luật bồi thường người lao động, bồi thường thất nghiệp, trách nhiệm của chủ sử dụng lao động, quyền lợi về mất khả năng lao động hoặc các luật tương tự;

4.11 phát sinh từ

a) phát sinh từ việc không thể hoàn tất đúng thời hạn các bản vẽ, bản chi tiết kỹ thuật hoặc phụ lục của các bản chi tiết kỹ thuật, hoặc không thể tuân thủ các giới hạn thời gian định trước cho việc hoàn tất một phần hoặc toàn bộ công việc;

b) các chi phí tái sinh hoặc tái thiết kế bản vẽ, sơ đồ, bản chi tiết kỹ thuật, hoặc các phụ lục của các bản chi tiết kỹ thuật;

c) phát sinh từ việc đưa ra các cam kết hoặc bảo đảm, các ước tính chi phí xây dựng hoặc ước tính chi phí phát sinh, ước tính lợi nhuận hoặc hoàn vốn không đạt được; phát sinh từ thiệt hại tài chính và phạt;

d) thao tác kế toán không phù hợp hoặc việc kiểm soát các tài khoản có khiếm khuyết hoặc từ hoạt động tài chính hoặc tư vấn;

4.12. đối với tổn thất trực tiếp hoặc gián tiếp dựa trên, có thể quy cho, hoặc là hậu quả của:

a) bất kỳ hành vi gian dối, lừa đảo, tội phạm thực tế hoặc được cho là đã xảy ra, quên sót ác ý của Người được bảo hiểm hoặc của các tư vấn, nhà thầu phụ hoặc đại lý của Người được bảo hiểm; hoặc

b) bất kỳ hành vi hoặc quên sót của bất kỳ Người được bảo hiểm hoặc tư vấn của họ, các nhà thầu phụ, hoặc đại lý được thực hiện hoặc được cho là đã được thực hiện với sự bất cẩn, bất kể hậu quả; hoặc

c) sự vi phạm cố ý pháp luật, hợp đồng hoặc nghĩa vụ bởi Người được bảo hiểm, hoặc các nhà tư vấn, thầu phụ hoặc đại lý của họ.

4.13. đối với tổn thất tài chính thuần và tổn thất do bị phạt

4.14. thương tật, bệnh tật, chết, thiệt hại hoặc hủy hoại trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, hoặc được quy cho, hoặc phát sinh từ:

a) phóng xạ ion hoặc nhiễm phóng xạ bởi hoạt động phóng xạ từ bất kỳ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân từ vụ nổ nhiên liệu hạt nhân; hoặc

b) chất phóng xạ, độc hại, chất nổ hoặc các đặc tính nguy hiểm khác của bất kỳ chất nổ, cơ sở hạt nhân hoặc thành phần hạt nhân của cơ sở đó;

4.15 đối với tổn thất phát sinh từ:

a) việc rò rỉ thực tế, bị cho là có rò rỉ, có nguy cơ rò rỉ, phát tán, thoát ra ngoài, thâm nhập của các chất bẩn vào đất, không khí, nước.

b) Chi phí kiểm soát, di dời, khống chế, xử lý, trung tính, hủy bỏ hoặc làm sạch chất nhiễm bẩn.

4.16. tổn thất phát sinh từ trách nhiệm thực tế hoặc bị cho là có trách nhiệm bất kỳ hình thức nào đối với khiếu nại liên quan đến tổn thất trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh, là kết quả của, được quy cho hoặc bị làm trầm trọng thêm bởi amiăng bất kể hình thức và số lượng.

4.17. đối với tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi hoặc thông qua hoặc là hậu quả, trực tiếp hoặc gián tiếp của bất kỳ những sự cố sau:

a) chiến tranh, xâm lược, hành động của ngoại thù, hành động thù địch, hoặc hoạt động gây chiến (dù chiến tranh được tuyên bố hay không), và/hoặc nội chiến.

b) binh biến, xung đột dân sự dẫn đến nổi dậy, đảo chính, khởi nghĩa, nổi loạn, cách mạng, tiếp quyền.

c) hàng động khủng bố do một người hoặc nhiều người thực hiện là đại diện của, hoặc có liên quan đến bất kỳ tổ chức nào .

Theo điều khoản này, khủng bố có nghĩa là việc sử dụng bạo lực cho mục đích chính trị, bao gồm việc sử dụng vũ lực để làm công chúng hoặc một bộ phận công chúng lo sợ.

Trong bất kỳ hành động pháp lý, kiện hoặc khởi kiện, nếu doanh nghiệp bảo hiểm dựa trên điều khoản loại trừ này để loại trừ tồn thất hoặc thiệt hại thì Người được bảo hiểm có quyền chứng minh là tổn thất hoặc thiệt hại đó được bảo hiểm.

4.18. phát sinh từ tất cả các trách nhiệm dân sự được biết dưới tên “Trách nhiệm thập niên” hoặc bất kỳ luật nào tương tự.

4.19. trực tiếp hoặc gián tiếp căn cứ vào, có thể quy cho, hoặc là hậu quả của bất kỳ tổn thất, kiện tụng, thương tật, bệnh hoạn, chết, thiệt hại, chi phí, bao gồm nhưng không hạn chế, đối với tổn thất chi phí có liên quan đến, phát sinh từ việc làm sạch, khắc phục, khống chế, di chuyển hoặc làm nhẹ bớt, gây ra trực tiếp hoặc gián tiếp, toàn thể hoặc bộ phận, bởi:

 a) bất kỳ “nấm”, “mốc meo”, mốc hoặc men, hoặc

b) bất kỳ “bào tử “ hoặc độc tố toxin được tạo hoặc sản xuất ra bởi hoặc phát ra từ bất kỳ “nấm”, “mốc meo”, mốc hoặc men đó, hoặc

c) bất kỳ chất, hơi, khí, hoặc khí phát khác hoặc chất vô cơ, hữu cơ hoặc chất được sinh ra bởi hoặc phát sinh từ bất kỳ “nấm”, “mốc meo”, mốc hoặc men, hoặc

d) bất kỳ vật liệu, sản phẩm, thành tố của kiến trúc, kết cấu kiến trúc, hoặc bất kỳ sự tập trung độ ẩm, nước hoặc chất lỏng khác trong vật liệu, sản phẩm, thành tố của kiến trúc, kết cấu kiến trúc mà chứa đựng, nuôi nấng, hoặc hành xử như là một phương tiện cho bất kỳ “nấm”, “mốc meo”, mốc hoặc men, hoặc bào tử hoặc độc tố toxin phát sinh từ đó, bất kể bất kỳ nguyên nhân, sự kiện, vật liệu, sản phẩm và hoặc cấu thành của kiến trúc nào khác mà đóng góp vào cùng lúc hoặc theo một trật tự dẫn đến tổn thất, thương tật, bệnh tật, chết, chi phí hoặc thiệt hại đó.

 Cho mục đích áp dụng loại trừ này, các định nghĩa sau đây được sử dụng:

i) “Nấm mốc” bao gồm nhưng không chỉ giới hạn đối với bất kỳ cây cỏ hoặc cơ thể liên quan đến nhóm chính của Nấm, sự thiết hụt chlorophyll, và bao gồm mốc meo, rỉ sét, mốc, bệnh than và nấm.

ii) “Mốc”, bao gồm nhưng không chỉ giới hạn đối với bất kỳ sự phát triển bề mặt được tạo ra trên các cơ thể hữu cơ bị phân hủy ẩm ướt hoặc trên thân thể động vật sống, và nấm sản sinh ra mốc.

ii) “Bào tử” có nghĩa là cơ thể có khả năng tái tạo nhưng đang ngủ được sinh ra bởi hoặc phát sinh từ “nấm mốc”, “mốc meo”, mốc, cây cối, sinh vật hoặc vi sinh vật.

4.20. cho là phát sinh một cách trực tiếp hoặc gián tiếp, dựa trên hoặc có thể quy cho:

a) các khoản thanh toán, hoa hồng, tiền thưởng, quyền lợi hoặc bất kỳ đặc ân nào khác cho hoặc vì quyền lợi của bất kỳ quan chức quân đội, chính quyền trong và ngoài nước, các đại lý, các đại diện, nhân viên hoặc bất kỳ thành viên gia đình họ hoặc bất kỳ chủ thể nào họ liên kết; hoặc

b) các khoản thanh toán, tiền hoa hồng, tiền thưởng, quyền lợi hoặc bất kỳ đặc ân nào khác cho hoặc vì quyền lợi của bất kỳ quan chức, giám đốc, các đại lý, các đại diện, cổ đông chính hoặc chủ, nhân viên hoặc công ty trực thuộc của khách hàng của Tổng công ty hoặc bất kỳ thành viên gia đình họ hoặc bất kỳ chủ thể nào họ liên kết; hoặc bất kỳ thành viên gia đình họ hoặc bất kỳ chủ thể nào họ liên kết; hoặc

c) Các khoản đóng góp vì mục đích chính trị trong hay ngoài nước.

4.21. đối với thóa mạ hoặc vu khống;

4.22. phát sinh từ tổn thất, thiệt hại, hoặc hủy hoại tài liệu là tài sản của Người được bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm hoặc Người tiền nhiệm được ủy thác trong công việc.

**ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG**, Hợp đồng bảo hiểm đã được ký bởi đại diện hợp pháp